

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách
Quý I năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VÀ THPT VẠN TƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán quý I năm 2026 của Trường THCS và THPT Vạn Tường;

Thực hiện công văn số 1516/SGDĐT-TC ngày 09/4/2026 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc triển khai văn bản về công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2026 của trường THCS và THPT Vạn Tường theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Hình thức, thời gian và địa điểm công khai:

- Hình thức công khai: công bố tại cuộc họp liên tịch, niêm yết bản tin phòng hội đồng trường THCS và THPT Vạn Tường, đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường THCS và THPT Vạn Tường.

- Thời gian công khai: 30 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

- Địa điểm công khai: Trường THCS và THPT Vạn Tường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và các bộ phận liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/cáo);
- HT, P.HT;
- Thông báo ở bản tin;
- Websibe trường;
- Lưu: KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ 1 NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-VT ngày 09/4/2026 của trường THCS và THPT Vạn Tường)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Trường THCS và THPT Vạn Tường công khai dự toán thu, chi ngân sách quý 1 năm 2026 n

ĐV tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện quý 1 năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 1/2026 so với cùng kỳ	Thực hiện quý 1/2025
1	2	3	4	5	6	
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.635.000.000	0	0%		0
I	Số thu phí, lệ phí	1.635.000.000	-	0%		0
1	Học phí	1.635.000.000	-	0%		0
2	Lệ phí					
3	Phí					
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.635.000.000	63.682.000	3,895%		63.682.000
I	Chi sự nghiệp	1.635.000.000	63.682.000	3,895%		63.682.000
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	1.635.000.000	63.682.000	3,895%		63.682.000
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ					
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước					
1	Lệ phí					
2	Phí					
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	22.812.000.000	4.860.261.570	21,31%		4.860.261.570
I	Nguồn ngân sách trong nước	22.812.000.000	4.860.261.570	21,31%		4.860.261.570
1	Chi quản lý hành chính	22.812.000.000	4.860.261.570	21,31%		4.860.261.570
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	22.812.000.000	4.860.261.570	21%		4.860.261.570
	Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	19.415.000.000	4.761.407.924	25%		4.761.407.924
	Chi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ	2.371.000.000	98.853.646	4%		98.853.646
	Chi hoạt động tăng cường CSVC	1.026.000.000		0%		
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ					
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ					



	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ					
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo					
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo					
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.410.000.000	-	0,0%		0
	Chính sách giáo dục về người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	60.000.000	-	0,0%		0
	Chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ	1.000.000.000	-	0,0%		0
	Chính sách cho giáo viên theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP	350.000.000	-	0,0%		0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ					
II	Nguồn vốn viện trợ					
1	Chi quản lý hành chính					
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
5	Chi bảo đảm xã hội					
6	Chi hoạt động kinh tế					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài					
1	Chi quản lý hành chính					

ĐẠO T
RƯỜNG
S VÀ TH
TUẦN
15

2	Chỉ sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
5	Chỉ bảo đảm xã hội					
6	Chỉ hoạt động kinh tế					
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường					
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin					
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao					

Đông Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

